

Bản án số: 05/2019/DS-ST

Ngày: 17-4-2019

V/v: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Ngô Huỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Châu Văn Bằng

2. Ông Nguyễn Văn Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Mộng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huỳnh Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 02/2019/TLST-DS ngày 02 tháng 01 năm 2019 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2019/QĐST - DS ngày 12 tháng 3 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn:

1/ Bà Lê Thị N (có mặt)

2/ Ông Hồ Văn T (có mặt)

Trú tại: ấp A2, xã T, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

- Bị đơn: Ông Đặng Văn D (vắng mặt)

Trú tại: ấp P, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai của nguyên đơn trình bày: Vào ngày 02/8/2017 ông Đặng Văn D mượn vợ chồng nguyên đơn 49.000.000 đồng, lần hai mượn 18.000.000 đồng, lần ba mượn 23.000.000 đồng, lần bốn mượn 20.000.000 đồng. Đến ngày 20/10/2017 ông D làm cam kết hứa đến tháng 5 năm 2018 âm lịch

sẽ trả tiền. Nhưng đến nay ông D không trả tiền, nên nguyên đơn yêu cầu ông D phải trả tiền vốn là 110.000.000 đồng và lãi phát sinh từ tháng 5/2018 âm lịch đến tháng 12/2018 là 07 tháng với lãi suất 12.320.000 đồng. Tại phiên tòa nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả tiền gốc 110.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh theo quy định từ khi vi phạm hợp đồng đến khi xét xử sơ thẩm là 9.000.000 đồng.

Bị đơn ông Đặng Văn D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Về phần thủ tục từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo trình tự tố tụng. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bị đơn ông Đặng Văn D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, căn cứ vào Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền đã mượn và tiền lãi phát sinh, nên xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] Nguyên đơn khởi kiện ông Đặng Văn D để yêu cầu thanh toán số tiền đã mượn là 110.000.000 đồng. Nguyên đơn đã cung cấp giấy cam kết của ông Đặng Văn D ký ngày 20 tháng 10 năm 2017 và hứa đến tháng 5 âm lịch năm 2018 sẽ trả tất nợ. Nhưng đến nay ông D vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ như đã cam kết là vi phạm thỏa thuận với nguyên đơn. Do đó, nguyên đơn yêu cầu ông D trả nợ gốc 110.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh kể từ khi vi phạm nghĩa vụ từ tháng 5 năm 2018 âm lịch đến tháng 4 năm 2019 (tháng ba âm lịch) là 10 tháng với số tiền lãi 9.000.000 đồng là phù hợp theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu phần án phí có giá ngạch là $119.000.000 \text{ đồng} \times 5\% = 5.950.000 \text{ đồng}$.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng: Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật dân sự; Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị N và ông Hồ Văn T.

Buộc ông Đặng Văn D phải trả cho bà Lê Thị N và ông Hồ Văn T 119.000.000 đồng (trong đó nợ gốc là 110.000.000 đồng, nợ lãi là 9.000.000 đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Đặng Văn D phải chịu 5.950.000 đồng. Hoàn trả lại cho bà Lê Thị N và ông Hồ Văn T 3.278.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã đóng theo biên lai số 0017940 ngày 02/01/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng, thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nơi nhận:

- VKSND h. Châu Thành;
- THA h. Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Phan Ngô Huỳnh